

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học năm học 2022 -2023

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

1. Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

1.1. Chuyên ngành: Quản trị lữ hành (Khóa: 2022 - 2026)

STT	Tên học phần	Mục tiêu học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin, Phần 1	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được những vấn đề chung của Chủ nghĩa Mác- Lênin. - Hiểu được nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, phép biện chứng duy vật và chủ nghĩa duy vật lịch sử. - Vận dụng được kiến thức học phần vào giải quyết những vấn đề khoa học, kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội,... theo quan điểm của Chủ nghĩa Mác- Lênin. - Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên, nêu cao trách nhiệm, tinh thần kỷ luật trong học tập và công tác. 	2	Học kỳ 1	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận
2	Pháp luật đại cương	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức những vấn đề lý luận chung về nhà nước và pháp luật. - Vận dụng các quy định của pháp luật vào giải quyết các tình huống xảy ra trong thực tiễn. - Có nền tảng tư duy pháp luật để tiếp thu các học phần kiến thức ngành, chuyên ngành liên quan đến pháp luật trong chương trình đào tạo bậc đại học và sau đại học. - Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật tới cá nhân, cộng đồng và xã hội. Tạo nên sự bền vững ý thức pháp luật, kỷ cương phép nước và nền 	2	Học kỳ 1	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận

		văn hóa pháp lý xã hội chủ nghĩa.			
3	Lịch sử văn minh thế giới	<p>- Trang bị kiến thức cơ bản về về văn minh nhân loại: Sự hình thành, phát triển và suy tàn của các nền văn minh lớn trên thế giới; Thành tựu và những đóng góp của các nền văn minh đó đối với tiến trình phát triển lịch sử nhân loại.</p> <p>- Rèn luyện các kỹ năng hệ thống hóa, tổng hợp, phân tích, so sánh,... để nhận thức được tính phong phú, đa dạng của văn minh thế giới; tính đặc thù của từng nền văn minh, từng khu vực (Đông Nam Á, phương Đông, phương Tây...).</p> <p>- Vận dụng kiến thức học phần vào thực tế để lý giải một số vấn đề mang tính lịch sử, kinh tế, văn hóa, xã hội của dân tộc và thế giới.</p> <p>- Hình thành thái độ trân trọng, ý thức giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa, văn minh của dân tộc và nhân loại.</p>	2	Học kỳ 1	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận
4	Tâm lý học đại cương	<p>- Về kiến thức:</p> <p>+ Hiểu mục tiêu, nhiệm vụ và vai trò của Tâm lý học đối với cuộc sống và hoạt động trong từng lĩnh vực nghề nghiệp văn hóa cụ thể.</p> <p>+ Nắm vững những khái niệm cơ bản về tâm lý người, nguồn gốc, bản chất, các quy luật vận hành của hiện tượng tâm lý.</p> <p>- Về kỹ năng:</p> <p>+ Biết vận dụng những hiểu biết về tâm lý vào từng lĩnh vực hoạt động văn hóa, xử lý các tình huống cụ thể trong hoạt động nghề nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả công việc.</p> <p>+ Có kỹ năng làm việc với mọi người, biết tự định hướng, rèn luyện bản thân đáp ứng yêu cầu</p>	2	Học kỳ 1	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) trắc nghiệm hoặc tự luận

		<p>của hoạt động nghề nghiệp</p> <p>- Về thái độ:</p> <p>+ Có ý thức học tập, rèn luyện</p> <p>+ Tích cực học tập, thích nghiên cứu, thực hành các vấn đề của Khoa học tâm lý.</p>			
5	Xã hội học đại cương	<p>- <i>Về kiến thức:</i> Sinh viên hiểu được kiến thức cơ bản, có hệ thống về Xã hội học, bao gồm: đối tượng, chức năng, lịch sử hình thành và phát triển của Xã hội học, cơ cấu của Xã hội học, các khái niệm của Xã hội học.</p> <p>- <i>Về kỹ năng:</i> Thực hiện được các kỹ năng nghiên cứu, phân tích vấn đề xã hội để có thể tự triển khai nghiên cứu, viết báo cáo khoa học về các vấn đề xã hội.</p> <p>- <i>Về thái độ:</i> Thực hiện nghiêm túc ý thức tự giác điều chỉnh các hành vi xã hội của bản thân. Sinh viên biết tham gia, lắng nghe, tin tưởng và thể hiện quan điểm của bản thân về các vấn đề xã hội. Đồng thời có thái độ quan tâm nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm xã hội.</p>	2	Học kỳ 1	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận</p>
6	Tiếng Việt thực hành	<p>Người học có được kiến thức cơ bản và thành thạo kỹ năng phân tích, tạo lập và biên tập văn bản tiếng Việt, chú trọng văn bản khoa học để rèn luyện tư duy khoa học; đồng thời, trân trọng và gìn giữ sự trong sáng của tiếng Việt, tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ trong soạn thảo văn bản.</p>	2	Học kỳ 1	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) tiểu luận</p>
7	Lịch sử tư tưởng Đông và Việt Nam	<p>- Trang bị kiến thức cơ bản về lịch sử tư tưởng phương Đông từ cổ đại đến hiện đại, từ đó sinh viên nhận thức sâu sắc quy luật kế thừa và phát triển của lịch sử tư tưởng, rút ra những kinh nghiệm và bài học cho quá trình hoạt động thực tiễn hiện nay.</p> <p>- Giúp sinh viên tìm hiểu tinh</p>	2	Học kỳ 1	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận</p>

		<p>hoa văn hóa của các dân tộc Trung Quốc, Ấn Độ, Ả Rập qua các thời đại, những đóng góp của các nhà tư tưởng vào kho tàng tư tưởng nhân loại.</p> <p>- Kiến thức học phần còn là cơ sở để phục vụ nghiên cứu, học tập các học phần chuyên ngành.</p>			
8	Quản trị học	<p>- Kiến thức cơ bản về các cấp quản trị, vai trò và chức năng của họ trong tổ chức.</p> <p>- Kiến thức về chức năng chung của quản trị, mối liên hệ giữa các chức năng</p> <p>- Kiến thức về những loại quyết định của nhà quản trị và vấn đề xoay quanh việc ra quyết định</p> <p>- Kỹ năng nghiên về định hình hoạch định; thiết kế bộ máy quản lý; xây dựng nguồn nhân lực; kỹ năng lãnh đạo, nhận biết, đáp ứng nhu cầu cho người thừa hành để quản trị hay hỗ trợ cho nhà quản trị một cách có hiệu quả.</p> <p>- Kỹ năng quản lý công việc cụ thể của nhà quản trị doanh nghiệp và có thể áp dụng kiến thức vào việc vận hành một doanh nghiệp hay quản lý một tổ chức, nhóm.</p> <p>- Thái độ, trách nhiệm với hoạt động quản trị tổ chức trong hoạt động kinh doanh.</p>	3	Học kỳ 1	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận</p>
9	Thực tế nhập môn (3 ngày)	<p>- <i>Kiến thức:</i> Người học hiểu sơ nét về hoạt động du lịch đang diễn ra, biết một số điểm tham quan du lịch được tiếp cận trong chương trình thực tế</p> <p>- <i>Kỹ năng:</i></p> <p>+ Biết được kỹ năng khảo sát thực tế, tổ chức chương trình du lịch, nghiệp vụ hướng dẫn và hoạt náo, xác định kế hoạch học tập cho bản thân</p> <p>+ Thực hành một số kỹ năng</p>			Không tích lũy

		<p>làm việc nhóm, teambuilding và tham gia trải nghiệm thực tế.</p> <p>- <i>Thái độ:</i></p> <p>+ Tinh thần đoàn kết tập thể (nhóm, đoàn);</p> <p>+ Thể hiện lòng yêu thiên nhiên, đất nước và con người Việt Nam và nghề nghiệp.</p>			
Chọn 3/6 tín chỉ (từ số thứ tự 10 đến số thứ tự 11)					
10	Kinh tế vĩ mô (chọn ĐCS07 hoặc ĐCS08)	<p>Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các vấn đề kinh tế chung như tổng sản phẩm quốc dân, tổng sản phẩm quốc nội, lạm phát, thất nghiệp, lãi suất, tỷ giá, chính sách tài khoá, chính sách tiền tệ... cũng như mối liên hệ giữa các vấn đề kinh tế. Từ đó, sinh viên có thể giải thích các hiện tượng kinh tế trong đời sống, kịp thời thích ứng với các chính sách kinh tế vĩ mô của chính phủ và vận dụng trong lĩnh vực du lịch.</p>	3	Học kỳ 1	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%)</p> <p>Trắc nghiệm + tự luận</p>
11	Thống kê du lịch	<p>- Hiểu và vận dụng thống kê trong lĩnh vực du lịch</p> <p>- Vận dụng thống kê, phân tích dữ kiện vào thực tiễn hoạt động kinh doanh du lịch.</p> <p>- Thực hiện các kỹ năng thống kê ngành (vĩ mô), kiến thức và kỹ năng thống kê doanh nghiệp du lịch</p> <p>- Có ý thức học hỏi, có phẩm chất nghề nghiệp và tác phong làm việc chuyên nghiệp.</p>	3	Học kỳ 1	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận</p>
12	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin, Phần 2	<p>- Xác định được những vấn đề chung lý luận kinh tế chính trị Mác- Lênin và chủ nghĩa xã hội khoa học.</p> <p>- Hiểu được nội dung cơ bản học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa; lý luận của chủ nghĩa Mác- Lênin về chủ nghĩa xã hội.</p>	3	Học kỳ 2	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được kiến thức học phân vào giải quyết những vấn đề khoa học, kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội,... theo quan điểm của chủ nghĩa Mác- Lênin. - Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên, nêu cao trách nhiệm, tinh thần kỷ luật trong học tập và công tác. 			
13	Cơ sở văn hóa Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm, chức năng của văn hóa; Các đặc trưng cơ bản của văn hóa Việt Nam. - Sự tương đồng và khác biệt của văn hóa Việt Nam với văn hóa các nước khác trong khối Đông Nam Á, trong khu vực và với thế giới. - Vận dụng kiến thức về văn hóa và văn hóa Việt Nam để nhận diện các hiện tượng văn hóa cụ thể trong đời sống xã hội. - Có ý thức học tập, ý thức làm việc nhóm, ý thức bảo tồn văn hóa truyền thống dân tộc. 	3	Học kỳ 2	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận
14	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng soạn thảo, định dạng văn bản; thiết lập bảng tính và tính toán; thiết kế một bài thuyết trình; sử dụng Internet và kết hợp các toán tử để tìm kiếm thông tin.	4	Học kỳ 2	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) thực hành
15	Giáo dục thể chất, Phần 1	<p>Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết, hiểu được ý nghĩa và tác dụng môn Điền kinh đối với cơ thể - Thực hành được các kỹ thuật cơ bản, phương pháp tổ chức tập luyện môn Điền kinh - Biết, hiểu một số điều luật cơ bản, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Điền kinh <p>Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có phương pháp tổ chức của 	2	Học kỳ 2	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) thực hành

		<p>một buổi tập luyện để tăng cường thể lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hành được kỹ thuật, kỹ năng cơ bản môn Điền kinh - Hiểu, có thể làm được phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Điền kinh <p>Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng những kiến thức đã học vào đời sống và tích cực tham gia các phong trào thể dục thể thao trong và ngoài nhà trường - Hình thành thái độ ham thích tự tập luyện thể dục thể thao, coi đó là phương tiện để tăng cường thể lực và giữ gìn sức khỏe suốt đời. 			
16	Tổng quan du lịch	<ul style="list-style-type: none"> - Một số khái niệm cơ bản của Du lịch học. - Kiến thức về các điều kiện phát triển du lịch, sản phẩm du lịch và các loại hình du lịch. - Kiến thức về tính thời vụ trong du lịch và nguồn nhân lực du lịch. - Kiến thức khái quát về các lĩnh vực kinh doanh du lịch và tác động của hoạt động du lịch đến kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường tự nhiên. - Khả năng vận dụng tổng hợp các kiến thức đã học vào công tác hướng dẫn du lịch, tổ chức và quản lý, điều hành hoạt động du lịch cũng như nghiên cứu phát triển du lịch. - Kiến thức về đạo đức và phẩm chất nghề nghiệp, kỹ năng làm việc nhóm, có tư duy sáng tạo. 	3	Học kỳ 2	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc trắc nghiệm
Chọn 3/6 tín chỉ (từ số thứ tự 17 đến số thứ tự 18)					
17	Văn hóa Đông Nam Á (chọn ĐCS09 hoặc	<ul style="list-style-type: none"> - Một số nội dung khái quát về khu vực văn hóa Đông Nam Á: đặc điểm về địa lý tự nhiên, các nhóm chủng tộc và ngôn ngữ ở 	3	Học kỳ 2	Điểm đánh giá bộ phận (40%).

	ĐCS10)	<p>Đông Nam Á, những nét văn hóa Đông Nam Á trong lịch sử</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức về nhận thức văn hóa bản địa Đông Nam Á và những đặc điểm cơ bản của văn hóa bản địa Đông Nam Á - Kiến thức về những di sản văn hóa thế giới nổi tiếng ở Đông Nam Á - Có đạo đức nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, có tinh thần đoàn kết, làm việc nhóm và cầu thị. 			Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận
18	Giáo dục khởi nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được những điều kiện cần và đủ để tạo lập và điều hành thành công một doanh nghiệp mới. - Xây dựng được một kế hoạch hành động cho ý tưởng kinh doanh, thực thi kế hoạch và điều chỉnh cho phù hợp với những thay đổi của môi trường kinh doanh. - Hình thành nhận thức về trách nhiệm của một doanh nhân đối với sự phát triển nền kinh tế của đất nước, đối với sự phát triển nền kinh tế của đất nước, đối với khách hàng mà doanh nghiệp phục vụ và cộng đồng dân cư thuộc địa bàn hoạt động của doanh nghiệp. - Điều hành doanh nghiệp mới tạo lập hoạt động hiệu quả, đánh giá sự phù hợp của phương án khởi nghiệp trước những thay đổi của môi trường cạnh tranh toàn cầu đầy biến động từ đó có phương án điều chỉnh. 	3	Học kỳ 2	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận</p>

1.2. Chuyên ngành: Quản trị lý hành (Khóa: 2021 - 2025)

STT	Tên học phần	Mục tiêu học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	- Về kiến thức: Cung cấp và trang bị cho sinh viên những nội	2	Học kỳ 3	Điểm đánh giá bộ phận

		<p>dung cơ bản có tính hệ thống của tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như giá trị tinh thần của tư tưởng Hồ Chí Minh.</p> <p>- Về kỹ năng: Rèn luyện tư duy lý luận, giúp sinh viên hiểu rõ nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta, từ đó có nhận thức đúng đắn và phương pháp làm việc khoa học, biết chủ động giải quyết các vấn đề đặt ra trong cuộc sống theo đúng đường lối của Đảng và pháp luật Nhà nước.</p> <p>- Về thái độ: Bồi dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng và rèn luyện bản lĩnh chính trị; góp phần củng cố niềm tin yêu về lý tưởng cách mạng mà Bác Hồ và Đảng Cộng sản Việt Nam đã lựa chọn.</p>			(40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận
2	Mỹ học đại cương	<p>- 1: Có kiến thức cơ sở khoa học về Mỹ học đại cương.</p> <p>- 2: Có tư duy và hoạt động thực tiễn thẩm mỹ.</p> <p>- 3: Vận dụng hiệu quả các kỹ năng xây dựng nền tảng thẩm mỹ trong các lĩnh vực đời sống xã hội.</p>	2	Học kỳ 3	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận
3	Tiếng Anh cơ bản bậc 3, Phần 1	<p>Kiến thức Người học nắm rõ một lượng từ vựng nhất định về một số lĩnh vực cụ thể và ngữ pháp cơ bản sau: Về từ vựng: gia đình, bạn bè, hàng xóm; trường lớp; nhà cửa, quê hương; mối quan hệ (hôn nhân, hẹn hò); du lịch, giao thông; thực phẩm, thói quen ăn uống. Về ngữ pháp: các cấu trúc câu hỏi; thì quá khứ đơn và tiếp diễn; thì hiện tại đơn và tiếp diễn; danh từ đếm được/không đếm được, đại từ bất định; thì tương lai; so sánh hơn kém và so sánh nhất.</p> <p>Kỹ năng Người học sử dụng được 4 kỹ</p>	4	Học kỳ 3	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%): Nghe, Nói, Đọc, Viết. Vấn đáp, trắc nghiệm, tự luận

		<p>năng tiếng Anh: nghe, nói, đọc, viết đạt trình độ trung cấp 1 (BẬC 3) với các yêu cầu cụ thể theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (KNLNNVN) theo Thông tư Số: 01/2014/TT-BGDĐT ban hành ngày 24 tháng 01 năm 2014.</p> <p>Thái độ Có hứng thú, sẵn sàng tự học, tự rèn luyện, trau dồi kỹ năng tiếng Anh, khắc phục, tự sửa lỗi từ vựng, ngữ pháp. Tích cực, tự tin làm việc nhóm, thảo luận. Tự tin sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp</p>			
4	Giáo dục thể chất, Phần 2	<p>Kiến thức - Biết, hiểu được ý nghĩa và tác dụng môn Điền kinh đối với cơ thể - Thực hành được các kỹ thuật cơ bản, phương pháp tổ chức tập luyện môn Điền kinh - Biết, hiểu một số điều luật cơ bản, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Điền kinh</p> <p>Kỹ năng - Có phương pháp tổ chức của một buổi tập luyện để tăng cường thể lực - Thực hành được kỹ thuật, kỹ năng cơ bản môn Điền kinh - Hiểu, có thể làm được phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Điền kinh</p> <p>Thái độ - Vận dụng những kiến thức đã học vào đời sống và tích cực tham gia các phong trào thể dục thể thao trong và ngoài nhà trường - Hình thành thái độ ham thích tự tập luyện thể dục thể thao, coi đó là phương tiện để tăng cường thể lực và giữ gìn sức khỏe suốt đời.</p>	2	Học kỳ 3	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) thực hành</p>
5	Tổng quan	- Hiểu được kiến thức cơ bản,	3	Học kỳ	Điểm đánh

	dịch vụ lưu trú và ăn uống	<p>tổng quan về các loại hình dịch vụ lưu trú và ăn uống</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng hiệu quả các kỹ năng để có thể tổ chức hoạt động dịch vụ lưu trú phục vụ khách tại các cơ sở lưu trú du lịch - Áp dụng hiệu quả các kỹ năng để có thể tổ chức hoạt động dịch vụ ăn uống phục vụ khách tại cơ sở ăn uống. - Vận dụng kiến thức học phần vào thực tế để có thể tổ chức và phục vụ một số loại tiệc cho khách tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. - Có đạo đức nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, có tinh thần đoàn kết, làm việc nhóm và cầu thị. 		3	<p>giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận</p>
6	Phương pháp nghiên cứu khoa học	<ul style="list-style-type: none"> - Lý luận về phương pháp nghiên cứu khoa học và cách thức thực hiện một đề tài nghiên cứu khoa học - Hiểu biết được cách thu thập, phân tích, xử lý thông tin thu nhận được - Nắm được logic tiến trình nghiên cứu khoa học. - Khả năng vận dụng những kiến thức đã học để thực hiện một đề tài nghiên cứu khoa học trong du lịch - Cách thức công bố và đánh giá các công trình khoa học - Hình thành ý thức tự giác và trách nhiệm trong học tập, có khả năng làm việc nhóm, tư duy sáng tạo, cầu thị. 	2	Học kỳ 3	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) tiểu luận</p>
7	Địa lý du lịch Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức chung về cơ sở lý luận của địa lý du lịch; - Kiến thức về tiềm năng, thực trạng và định hướng phát triển du lịch Việt Nam nói chung và các vùng du lịch ở nước ta nói riêng; - Khả năng vận dụng kiến thức tổng hợp về các tiềm năng, thực 	3	Học kỳ 3	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc</p>

		<p>trạng và định hướng phát triển du lịch của quốc gia/vùng vào lĩnh vực quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khả năng tư duy lãnh thổ (xác định vị trí các đối tượng và phân tích mối quan hệ giữa các nguồn lực phát triển du lịch với sự phân bố các điểm/khu/tuyến du lịch trong một lãnh thổ) vào lĩnh vực quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; - Kiến thức về đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng làm việc nhóm và tư duy sáng tạo. 			trắc nghiệm
8	Thực tế kiến thức ngành (Đòng bằng sông Cửu Long)	<ul style="list-style-type: none"> - Khả năng nhận diện trên thực tế và phân tích tiềm năng du lịch và sự phân hóa của chúng theo lãnh thổ; nhận diện một số tuyến và điểm du lịch cụ thể - Năng lực quan sát và phân tích các hoạt động kinh doanh du lịch, các loại hình và sản phẩm du lịch, các dịch vụ du lịch và tác động của hoạt động du lịch đến môi trường tự nhiên, kinh tế, văn hóa-xã hội trên một lãnh thổ cụ thể. - Kỹ năng vận dụng kiến thức lý thuyết thuộc khối kiến thức ngành vào thực tiễn Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. - Hiểu biết bước đầu về đạo đức nghề nghiệp; lòng yêu thiên nhiên, đất nước và con người Việt Nam. 	1	Học kỳ 3	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) báo cáo</p>
9	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Về kiến thức:</i> Trang bị cho sinh viên những kiến thức về đường lối của Đảng trong thời kỳ cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân, đường lối phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, đối ngoại và giải quyết các vấn đề xã hội của Đảng trong thời kỳ đổi mới. - <i>Về kỹ năng:</i> Rèn luyện các kỹ năng tổng hợp, phân tích ở người học. Sinh viên có khả năng giải thích và bày tỏ được quan điểm của 	3	Học kỳ 4	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận</p>

		<p>bản thân về đường lối của Đảng. Thông qua việc tổ chức, tham gia các buổi thảo luận, thực tế, tạo nên thói quen làm việc nhóm ở sinh viên.</p> <p>- <i>Về thái độ</i>: Bồi dưỡng ý thức tự giác chấp hành đường lối của Đảng. Sinh viên biết lắng nghe, tin tưởng và thể hiện quan điểm của bản thân về đường lối cách mạng của Đảng. Đồng thời có thái độ quan tâm, nâng cao ý thức trách nhiệm trước những nhiệm vụ dựng xây và phát triển đất nước.</p>			
10	Tiếng Anh cơ bản bậc 3, Phần 2	<p>Kiến thức Người học nắm rõ một lượng từ vựng nhất định về một số lĩnh vực cụ thể và ngữ pháp cơ bản sau: Về từ vựng: công việc, nghề nghiệp; máy tính; truyền hình, điện ảnh; động vật, sức khỏe; đồ vật, trang phục; các quốc gia, lễ hội, ngôn ngữ. Về ngữ pháp: thì hiện tại hoàn thành; câu phỏng đoán, câu điều kiện; thì hiện tại hoàn thành; câu có trạng ngữ chỉ mục đích, động từ khiếm khuyết chỉ sự bắt buộc; câu phức có mệnh đề quan hệ.</p> <p>Kỹ năng Người học sử dụng được 4 kỹ năng tiếng Anh: nghe, nói, đọc, viết đạt trình độ trung cấp 1 (BẬC 3) với các yêu cầu cụ thể theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (KNLNNVN) theo Thông tư Số: 01/2014/TT-BGDĐT ban hành ngày 24 tháng 01 năm 2014.</p> <p>Thái độ Có hứng thú, sẵn sàng tự học, tự rèn luyện, trau dồi kỹ năng tiếng Anh, khắc phục, tự sửa lỗi từ vựng, ngữ pháp. Tích cực, tự tin làm việc nhóm, thảo luận.</p>	4	Học kỳ 4	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) vấn đáp, trắc nghiệm, tự luận</p>

		Tự tin sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp.			
11	Giáo dục thể chất, Phần 3	<p>Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết, hiểu được ý nghĩa và tác dụng môn Điền kinh đối với cơ thể - Thực hành được các kỹ thuật cơ bản, phương pháp tổ chức tập luyện môn Điền kinh - Biết, hiểu một số điều luật cơ bản, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Điền kinh <p>Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có phương pháp tổ chức của một buổi tập luyện để tăng cường thể lực - Thực hành được kỹ thuật, kỹ năng cơ bản môn Điền kinh - Hiểu, có thể làm được phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Điền kinh <p>Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng những kiến thức đã học vào đời sống và tích cực tham gia các phong trào thể dục thể thao trong và ngoài nhà trường - Hình thành thái độ ham thích tự tập luyện thể dục thể thao, coi đó là phương tiện để tăng cường thể lực và giữ gìn sức khỏe suốt đời. 	1	Học kỳ 4	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) thực hành
12	Kinh tế du lịch	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức về nhận biết và phân tích biến số của kinh tế vĩ mô trong du lịch như: Số cầu trong du lịch; những nhân tố quyết định số cầu du lịch; sự tiêu dùng du lịch; sản xuất (cung ứng du lịch); đầu tư du lịch; du lịch và giải quyết việc làm. - Hiểu về kiến thức về kiến thức cơ bản về phát triển kinh tế và kinh tế du lịch vào phát triển du lịch trong thời đại kinh tế hội nhập toàn cầu hiện nay. - Áp dụng kiến thức trong việc nghiên cứu, phân tích được thực 	3	Học kỳ 4	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận

		<p>trạng và dự báo được diễn biến của thị trường du lịch</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo ý thức học hỏi, có phẩm chất nghề nghiệp và tác phong làm việc chuyên nghiệp. 			
13	Tâm lý du khách và Giao tiếp du lịch	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được khái quát về tâm lý, các hiện tượng tâm lý cơ bản ứng dụng trong du lịch, tâm lý du khách... - Hiểu rõ các nội dung khái niệm về giao tiếp; quá trình giao tiếp và chức năng của hoạt động giao tiếp. - Phân tích được kiến thức về văn hóa giao tiếp ứng xử, đặc trưng tâm lý và giao tiếp ứng xử của người Việt và một số du khách đến từ các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á và trên thế giới. - Thực hành được các nghi thức giao tiếp xã giao, áp dụng những nguyên tắc giao tiếp trong hoạt động kinh doanh cơ bản. - Ứng dụng được kiến thức về giao tiếp trong hoạt động du lịch với vai trò là người hướng dẫn, người điều hành chương trình du lịch, người bán chương trình du lịch, người lễ tân; kỹ năng giao tiếp bên trong và bên ngoài doanh nghiệp du lịch. - Có thái độ tôn trọng du khách trong giao tiếp; Phát triển nhân cách nghề nghiệp vững vàng; Hình thành phong cách giao tiếp văn minh, lịch sự. 	3	Học kỳ 4	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận</p>
14	Tuyển điểm du lịch Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống cho người học những kiến thức lý luận cơ bản về du lịch, tuyến du lịch, điểm du lịch và dịch vụ du lịch. - Giới thiệu cho sinh viên một quy trình tác nghiệp cụ thể trong việc xây dựng các tuyến du lịch phù hợp với thực tiễn. - Trang bị cho người học 	3	Học kỳ 4	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận</p>

		những kiến thức về hệ thống các tuyến, các điểm du lịch chủ yếu, thông dụng của Việt Nam và các địa phương (tại thời điểm đào tạo).			
15	Du lịch sinh thái	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức cơ bản về cơ sở lý luận của du lịch sinh thái, tài nguyên du lịch sinh thái. - Kiến thức cơ bản về quy hoạch du lịch sinh thái. - Kiến thức về phát triển du lịch sinh thái ở Việt Nam. - Khả năng vận dụng kiến thức tổng hợp về du lịch sinh thái vào hoạt động hướng dẫn du lịch, xây dựng chương trình du lịch sinh thái, nghiên cứu và quản lý phát triển các điểm/khu du lịch sinh thái. - Kiến thức về đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng làm việc nhóm, có tư duy sáng tạo; Ý thức bảo vệ tài nguyên và môi trường du lịch ở các khu/điểm du lịch sinh thái. 	2	Học kỳ 4	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận

1.3. Chuyên ngành: Quản trị lữ hành (Khóa: 2020 - 2024)

STT	Tên học phần	Mục tiêu học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Marketing du lịch	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được kiến thức cơ bản, cần thiết về marketing và marketing du lịch phục vụ cho hoạt động kinh doanh du lịch. - Nắm được những kiến thức về xây dựng và thực hiện chiến lược tiếp thị, xúc tiến sản phẩm du lịch - Vận dụng những kiến thức và phương pháp nhằm đưa ra những chiến lược marketing phù hợp trong quá trình lập kế hoạch marketing cho doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên thực tế - Rèn luyện các kỹ năng khai thác tiềm năng, tài nguyên của doanh nghiệp trong hoạt động 	3	Học kỳ 5	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận

		<p>Marketing sản phẩm, dịch vụ của đơn vị kinh doanh du lịch.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thành thái độ và trách nhiệm đối với hoạt động Marketing xây dựng và phát huy hình ảnh sản phẩm du lịch của doanh nghiệp và du lịch Việt Nam. 			
2	Pháp luật du lịch	<ul style="list-style-type: none"> - Các khái niệm liên quan đến hoạt động du lịch và các quy chế pháp lý qui định những hoạt động trong lĩnh vực du lịch (hoạt động du lịch, hướng dẫn viên du lịch, khách du lịch, kinh doanh dịch vụ du lịch, tuyến du lịch, điểm du lịch, đô thị du lịch...) - Khả năng vận dụng những kiến thức của môn học trong hoạt động kinh doanh du lịch, trong quá trình thỏa thuận, hợp tác với các đối tác. - Nhận thức được tầm quan trọng của học phần Luật du lịch đối với hoạt động nghề nghiệp của sinh viên sau khi ra trường. 	2	Học kỳ 5	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận</p>
3	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch 1	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày kiến thức tổng quan về nghề hướng dẫn du lịch - Có kỹ năng tổ chức quy trình thực hiện hoạt động hướng dẫn các chương trình du lịch - Phân tích phương pháp xây dựng nội dung thuyết minh và thực hiện hoạt động thuyết minh du lịch. - Có kỹ năng cơ bản trong việc nắm bắt tâm lý du khách và xử lý tình huống du lịch. 	3	Học kỳ 5	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận</p>
4	Thiết kế và điều hành tour	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống những kiến thức lý luận có liên quan đến Du lịch; Sản phẩm du lịch; Chương trình du lịch; Tour du lịch; Thiết kế tour du lịch; Điều hành tour du lịch... - Trình bày các yêu cầu và quy trình tác nghiệp cụ thể trong 	3	Học kỳ 5	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự</p>

		<p>việc khảo sát, phân tích, thiết kế Tour du lịch và hạch toán giá thành tour.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích các yếu tố và nội dung cơ bản trong quy trình nghiệp vụ tổ chức quản lý và điều hành tour du lịch. - Giới thiệu cho sinh viên một số đặc điểm và mô hình điều hành các loại tour du lịch cụ thể như: Tổ chức điều hành tour Nội địa, tour Inbound, Outbound; Tổ chức điều hành tour du lịch Tàu biển, Hàng không... 			luận hoặc tiểu luận
Chọn 2/4 tín chỉ (từ số thứ tự 5 đến số thứ tự 6)					
5	Quản trị du lịch MICE (chọn ĐQT13 hoặc ĐQT14)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các nội dung lý luận cơ bản về cơ sở lý luận chung về du lịch MICE - Phân tích được các kiến thức về các yếu tố tác động đến môi trường hoạt động kinh doanh du lịch MICE ở Việt Nam, điều kiện phát triển du lịch MICE ở Việt Nam - Có khả năng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo, và giám sát chương trình du lịch MICE. - Có kỹ năng tiếp cận với thực tiễn để khảo sát, thu thập thông tin du lịch MICE, xử lý lựa chọn thông tin, rèn luyện kỹ năng tổ chức và quản lý sự kiện du lịch MICE. - Kỹ năng tổ chức, xây dựng một tour du lịch MICE - Có thái độ làm việc tốt, tuân thủ các quy định của luật pháp trong các hoạt động và kinh doanh du lịch. 	2	Học kỳ 5	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận</p>
6	Dịch vụ chăm sóc khách hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức về các thuyết, khái niệm, cũng như kiến thức thực tiễn và một cái nhìn toàn diện các vấn đề liên quan đến dịch vụ chăm sóc khách hàng 	2	Học kỳ 5	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi</p>

		<p>trong doanh nghiệp ngày nay.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng xử lý các tình huống trong chăm sóc khách hàng. - Khả năng vận dụng các phương pháp để làm hài lòng khách hàng, cách đáp ứng tốt nhất nhu cầu và mong muốn của khách hàng. - Khả năng vận dụng được kiến thức về cách tổ chức một hệ thống hoàn chỉnh phối hợp hoạt động giữa con người với các thiết bị, phần mềm hỗ trợ cho dịch vụ chăm sóc khách hàng hiện đại. - Nhận thức được tầm quan trọng của dịch vụ chăm sóc khách hàng từ đó nỗ lực rèn luyện các kỹ năng chăm sóc khách hàng một cách chuyên nghiệp. 			<p>kết thúc học phần (60%) tự luận</p>
7	Thực tập giữa khóa	<ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên những kiến thức thực tiễn tổng thể về các thiết chế, các cơ sở hoạt động du lịch và kinh doanh du lịch. - Rèn luyện kỹ năng tiếp cận, làm quen và xử lý các vấn đề có liên quan đến công tác xây dựng thương hiệu, xây dựng sản phẩm du lịch, công tác quảng bá, quảng cáo sản phẩm, các phương pháp chào bán và cung ứng sản phẩm du lịch... tại các cơ sở kinh doanh du lịch. - Giúp sinh viên bổ sung, hoàn thiện những kỹ năng về nghiệp vụ thuyết minh và nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, làm tiền đề cho việc tiếp thu những kiến thức chuyên môn chuyên sâu như nghiệp vụ lễ hành, tuyến điểm du lịch, kinh doanh du lịch và lễ hành... 	2	Học kỳ 5	Báo cáo thực tập
8	Nghiệp vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được kiến thức về quy 	3	Học kỳ	Điểm

	xuất nhập cảnh và hàng không	<p>định pháp luật hiện hành liên quan đến thủ tục xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam và người nước ngoài cũng như người Việt Nam ở nước ngoài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức học phần vào thực tế để hỗ trợ và nâng cao chuyên môn điều hành và hướng dẫn du lịch có liên quan hoạt động xuất nhập cảnh và hàng không - Hình thành thái độ ý thức tuân thủ các quy định của luật pháp trong các hoạt động xuất nhập cảnh và kinh doanh du lịch. 		6	đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận
9	Quản trị chất lượng dịch vụ du lịch	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được kiến thức về các phương pháp nghiên cứu nhu cầu và sự thỏa mãn của khách hàng - Nắm được kiến thức về dịch vụ và chất lượng dịch vụ du lịch, du lịch có chất lượng, chất lượng của nơi du lịch, ISO 9000. - Nắm được quản trị chất lượng từ quá trình hình thành đến chi phí chất lượng, hiểu được hệ thống chất lượng mục tiêu và chu trình quản lý của nó. - Giải thích được tầm quan trọng của việc áp dụng tiêu chuẩn chất lượng vào trong ngành dịch vụ du lịch và khách sạn; biết được cách đánh giá chất lượng bằng các phương đánh giá khác nhau cũng như kiểm tra được hệ thống quản lý chất lượng. - Kiến thức về vấn đề xây dựng được hệ thống quản lý chất lượng an toàn thực phẩm theo hệ thống thực hành sản xuất , ISO 9000,... 	3	Học kỳ 6	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận
10	Quản trị kinh doanh lễ hành	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống những kiến thức lý luận có liên quan đến du lịch, sản phẩm du lịch giúp sinh viên hiểu rõ bản chất của các sản phẩm du lịch và các lĩnh vực cơ bản trong 	3	Học kỳ 6	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi

		<p>hoạt động quản trị nói chung và quản trị kinh doanh lữ hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khoa học quản trị kinh doanh làm cơ sở cho việc quản trị kinh doanh du lịch và các chương trình du lịch. - Giới thiệu cho sinh viên các đối tượng của quản trị kinh doanh lữ hành, các lĩnh vực cụ thể trong việc tổ chức quản lý kinh doanh lữ hành du lịch. - Giới thiệu cho sinh viên một quy trình tác nghiệp cụ thể trong việc tổ chức quản lý kinh doanh lữ hành du lịch 			<p>kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận</p>
11	Quản trị điểm đến du lịch	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức về quản trị điểm đến du lịch kiến thức, bao gồm: khái quát về điểm đến du lịch, tổ chức quản lý điểm đến du lịch và các nội dung quản lý điểm đến du lịch, chiến lược và quy hoạch phát triển điểm đến du lịch, marketing điểm đến du lịch và chất lượng điểm đến du lịch. - Khả năng đánh giá thực trạng của từng thành phần trong chuỗi giá trị của điểm đến; đánh giá được thái độ của cộng đồng đối với du lịch và mức độ tham gia của họ trong du lịch; đánh giá thực trạng và hình thành mục tiêu điểm đến. - Xây dựng kỹ năng chuyên môn, bao gồm: kỹ năng lập kế hoạch, triển khai và đánh giá các hoạt động quản lý, phát triển điểm đến du lịch để quản lý chuỗi giá trị du lịch của một điểm đến. - Ý thức được vai trò, trách nhiệm của bản thân trong hoạt động quản trị điểm đến du lịch. 	3	Học kỳ 6	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận</p>
12	Tiếng Anh	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức nền tảng về tiếng 	3	Học kỳ	Điểm

	chuyên ngành Quản trị lữ hành	<p>Anh chuyên ngành; cung cấp, hướng dẫn cách diễn đạt, kỹ thuật sử dụng tiếng Anh thường gặp trong quản trị du lịch lữ hành, vốn từ vựng, kiến thức ngữ pháp tiếng Anh có thể giao tiếp tốt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức chuyên sâu về chức năng điều hành; các kiến thức liên quan đến cách thiết kế chương trình du lịch, các hoạt động liên quan đến quá trình tổ chức và điều hành công ty du lịch và quản trị du lịch lữ hành. - Cách tiếp cận thị trường, mục đích trong quản trị kinh doanh du lịch lữ hành. Bổ sung kỹ năng quản trị, điều hành, kinh doanh trong doanh nghiệp. - Kỹ năng giao tiếp và ứng xử; kỹ năng đàm phán; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng lắng nghe; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc; kỹ năng lãnh đạo; kỹ năng tìm kiếm, tổng hợp, phân tích và đánh giá thông tin; kỹ năng giải quyết vấn đề; kỹ năng ra quyết định; kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông; kỹ năng sử dụng ngôn ngữ; kỹ năng khám phá; kỹ năng sáng tạo. 		6	đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) vấn đáp
13	Thực tế chuyên ngành Quản trị lữ hành 1 (Tây Nguyên)	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định và vẽ cung đường trên tuyến - Thực hành nghiệp vụ quản trị lữ hành: Nắm được các điểm tham quan chính trên từng tuyến; Xây dựng chương trình du lịch phù hợp với từng tuyến du lịch; Giới thiệu nội dung thông tin cơ bản tại điểm tham quan và trên tuyến thực tế. - Xử lý tình huống trên tuyến Tp. Hồ Chí Minh– Buôn Ma Thuột– Hồ Lak– Đà Lạt và mở rộng liên tuyến du lịch. 	2	Học kỳ 6	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) báo cáo

		- Khảo sát, thu thập thông tin, dịch vụ du lịch trên tuyến.			
Chọn 2/4 tín chỉ (từ số thứ tự 14 đến số thứ tự 15)					
14	Đạo đức trong kinh doanh (chọn ĐQT11 hoặc ĐQT12)	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về các khía cạnh đạo đức và các hình thái đạo đức trong kinh doanh, các chuẩn mực đạo đức trong kinh doanh hiện nay. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể hiểu rõ về các khía cạnh đạo đức kinh doanh và vận dụng trong lĩnh vực du lịch.	2	Học kỳ 6	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc thuyết trình
15	Du lịch bền vững	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức cơ bản về tài nguyên và môi trường du lịch. - Kiến thức về cơ sở lý luận phát triển du lịch bền vững. - Kiến thức về quy hoạch phát triển du lịch bền vững ở một số vùng sinh thái cơ bản. - Khả năng vận dụng kiến thức tổng hợp về du lịch bền vững vào hoạt động hướng dẫn du lịch, xây dựng chương trình du lịch bền vững, nghiên cứu và quản lý phát triển du lịch bền vững ở điểm/khu du lịch và các địa phương. - Kiến thức về đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng làm việc nhóm, có tư duy sáng tạo; Ý thức bảo vệ tài nguyên và môi trường du lịch ở các khu/điểm du lịch. 	2	Học kỳ 6	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận

1.4. Chuyên ngành: Quản trị lữ hành (Khóa: 2019 - 2023)

ST T	Tên học phần	Mục tiêu học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Quản trị nguồn nhân lực trong du lịch	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức cơ bản về quản trị nguồn nhân lực trong tổ chức và doanh nghiệp du lịch - Kiến thức cơ bản và những kỹ năng để thực hành quản trị nguồn nhân lực: tuyển dụng nhân 	2	Học kỳ 7	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc

		<p>viên mới; đào tạo, phát triển, đánh giá kết quả làm việc và trả công cho người lao động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng duy trì một môi trường làm việc tốt cho cả đời sống người lao động và việc tăng năng suất lao động của công ty. - Kỹ năng nghiên cứu, phân tích, dự báo được thực trạng và tình hình nguồn nhân lực trong tổ chức và doanh nghiệp du lịch. - Thái độ và trách nhiệm đối với hoạt động quản trị nguồn nhân lực trong tổ chức và doanh nghiệp lữ hành. 			<p>học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận</p>
2	Quản trị rủi ro trong du lịch	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống các khái niệm và vấn đề lý luận về rủi ro, phân biệt rủi ro khủng hoảng & thảm họa; khái niệm quản trị rủi ro; vai trò của quản trị rủi ro, quy trình quản trị rủi ro - Thu thập, tìm hiểu và nghiên cứu các rủi ro: Phân tích, đánh giá được các rủi ro; các loại rủi ro thường gặp trong kinh doanh du lịch - Vận dụng các kiến thức đã học để xây dựng kế hoạch quản trị rủi ro trong du lịch - Vận dụng các kiến thức để học để tìm hiểu và phân tích một số case study trong xử lý rủi ro phát sinh trong du lịch. 	2	Học kỳ 7	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận</p>
3	Thực tế chuyên ngành Quản trị lữ hành 2 (Xuyên Việt)	<ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên những kiến thức thực tiễn tổng thể về các hoạt động quản trị kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành. - Rèn luyện kỹ năng tiếp cận và xử lý các vấn đề có liên quan đến công tác khảo sát, thiết kế, tổ chức thực hiện các chương trình du lịch, các kỹ năng về quản lý điều hành một chương trình du lịch. - Giúp sinh viên bổ sung, hoàn 	2	Học kỳ 7	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) báo cáo</p>

		thiện những kỹ năng về nghiệp vụ quản trị dịch vụ du lịch và lễ hành...			
Chọn 4/8 tín chỉ (từ số thứ tự 4 đến số thứ tự 7)					
4	Quản trị thương hiệu (chọn ĐLH09 hoặc ĐLH10)	<ul style="list-style-type: none"> - Những kiến thức chuyên môn, kiến thức cơ bản về thương hiệu và quản trị thương hiệu. - Chọn lọc và vận dụng các kiến thức về những khía cạnh chủ yếu của tiến trình quản trị thương hiệu như: tạo dựng, duy trì, phát triển, bảo vệ và khai thác giá trị thương hiệu trong hoạt động kinh doanh du lịch và lễ hành trong giai đoạn hiện nay. - Nghiên cứu, phân tích được thực trạng về những công việc, nhiệm vụ, vai trò của nhà quản trị thương hiệu và môi trường làm việc trong lĩnh vực quản trị thương hiệu. - Có kỹ năng phân tích và giải quyết các tình huống trong quản trị thương hiệu, Phát triển kỹ năng làm việc độc lập, kỹ năng làm việc nhóm và phát triển kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giao tiếp. - Hình thành thái độ và tinh thần không ngừng học tập, tìm tòi sáng tạo trong lĩnh vực marketing và quản trị thương hiệu. 	2	Học kỳ 7	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận
5	Quản trị chiến lược trong tổ chức du lịch	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được những vấn đề cơ bản và những kiến thức về hoạt động quản trị chiến lược trong doanh nghiệp du lịch và lễ hành - Kiến thức về một số vấn đề cơ bản trong Quản trị chiến lược trong doanh nghiệp du lịch và lễ hành - Vận dụng được những quan điểm khoa học, hiện đại ý thức đúng về tính cấp thiết trong vấn đề học tập; - Thái độ hứng thú học tập, 	2	Học kỳ 7	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận

		có thái độ học tập khoa học, nghiêm túc, trách nhiệm, hợp tác trong quá trình học tập học phần.			
6	Tổ chức quản lý đại lý du lịch (chọn ĐLH11 hoặc ĐLH12)	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức và kỹ năng vận dụng trong cơ cấu của ngành Du lịch, các cơ quan quản lý ngành tại Việt Nam, các sản phẩm và dịch vụ của ngành Du lịch nhằm tư vấn cho khách hàng các lựa chọn khi đi du lịch. - Nắm được chức năng của Đại lý Lữ hành cho các đơn vị cung cấp các sản phẩm và dịch vụ du lịch lẫn chức năng là người cung cấp dịch vụ cho khách hàng - Kiến thức cơ bản về ngành Du lịch và các kỹ năng Quản trị và tác nghiệp của đơn vị kinh doanh Đại lý lữ hành - Thái độ và trách nhiệm đối với hoạt động tổ chức quản lý đại lý trong qv và doanh nghiệp lữ hành. 	2	Học kỳ 7	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận
7	Đàm phán và ký kết hợp đồng du lịch	<ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên nguyên tắc và các yếu tố cần thiết để thực hiện một cuộc đàm phán du lịch đạt hiệu quả cao. - Giới thiệu cho sinh viên phương pháp tiếp cận với các nhóm đối tượng khách hàng và một quy trình kỹ thuật để đàm phán, tiến tới xây dựng và ký kết các hợp đồng du lịch. 	2	Học kỳ 7	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận
Các học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp 8 tín chỉ					
8	Quản trị vận chuyển trong lữ hành	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu cho sinh viên đặc điểm, ý nghĩa và vai trò của vận chuyển trong hoạt động kinh doanh lữ hành. - Trang bị cho sinh viên quy trình tác nghiệp Quản trị cụ thể trong hoạt động kinh doanh vận chuyển lữ hành - Giới thiệu cho sinh viên một số tình huống quản trị và kỹ năng xử lý trong hoạt động kinh doanh vận chuyển lữ hành. 	2	Học kỳ 7	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận

9	Dịch vụ bổ sung trong du lịch	<ul style="list-style-type: none"> - Một số nội dung khái quát về dịch vụ du lịch: khái niệm, phân loại dịch vụ du lịch, đặc tính của sản phẩm dịch vụ du lịch và tầm quan trọng của dịch vụ trong du lịch - Kiến thức về đặc điểm của dịch vụ bổ sung trong du lịch, ý nghĩa và vai trò của dịch vụ bổ sung trong du lịch, chỉ tiêu và phương pháp đánh giá chất lượng dịch vụ bổ sung trong du lịch - Giới thiệu một số dịch vụ bổ sung trong du lịch ở các lĩnh vực lưu trú, ăn uống, mua sắm, tại các điểm tham quan, và đối với loại hình du lịch đặc biệt. - Có đạo đức nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, có tinh thần đoàn kết, làm việc nhóm và cầu thị. 	2	Học kỳ 7	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận</p>
10	Bán và tiếp thị trong lễ hành	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các hoạt động tiếp thị và bán hàng trong lĩnh vực kinh doanh lễ hành trong các hội chợ trong và ngoài nước - Rèn luyện các kỹ năng của một nhân viên bán hàng cần phải có; Nắm được kiến thức chuyên môn trong bán hàng và tiếp thị khi tiếp xúc với khách hàng; các kênh phân phối và qui trình tham gia các hội chợ trong và ngoài nước. - Vận dụng kiến thức học phần vào xây dựng quy trình khi tham gia hội chợ trong và ngoài nước; Xây dựng được bảng kế hoạch tiếp thị; Thực hiện được các kỹ năng bán hàng. - Vận dụng khả năng đánh giá một khách hàng tiềm năng; kỹ năng thu thập thông tin về khách hàng trước khi gặp gỡ; kỹ năng xây dựng cuộc hẹn bằng điện thoại trong kinh doanh - Hình thành thái độ cử chỉ khi 	2	Học kỳ 7	<p>Điểm đánh giá bộ phận (40%).</p> <p>Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận</p>

		tiếp xúc với khách hàng (ngôn ngữ cơ thể, tầm quan trọng của lắng nghe; Chăm sóc khách hàng trước, trong và sau bán hàng			
11	Quản trị sự kiện du lịch	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức cơ bản về hoạt động tổ chức một sự kiện du lịch trong tổ chức và doanh nghiệp du lịch - Kỹ năng thiết kế, tổ chức các sự kiện trong du lịch như lễ hội, hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm, các sự kiện văn hóa... - Phương pháp vận dụng những kiến thức đã học vào công tác tổ chức sự kiện nhằm phục vụ công tác thiết kế, điều hành, tổ chức và hướng dẫn các chương trình du lịch - Kiến thức về đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần đoàn kết, kỹ năng làm việc nhóm, có tư duy sáng tạo trong việc đưa ra những ý tưởng xây dựng những chương trình và tổ chức các sự kiện khác nhau. 	2	Học kỳ 7	Điểm đánh giá bộ phận (40%). Điểm thi kết thúc học phần (60%) tự luận hoặc tiểu luận
12	Thực tập tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên những kiến thức thực tiễn tổng thể về các thiết chế, các quy trình hoạt động quản trị kinh doanh dịch vụ du lịch và lễ hành. - Rèn luyện kỹ năng tiếp cận, nghiên cứu và xử lý các vấn đề có liên quan đến công tác xây dựng thương hiệu, xây dựng sản phẩm du lịch, công tác quảng bá, quảng cáo sản phẩm, các phương pháp chào bán và cung ứng sản phẩm du lịch, các vấn đề có liên quan đến công tác khảo sát, thiết kế, tổ chức thực hiện các chương trình du lịch, các kỹ năng về quản lý điều hành một chương trình du lịch... tại các cơ sở kinh doanh du lịch. - Giúp sinh viên bổ sung, hoàn thiện những kỹ năng về nghiệp vụ 	6	Học kỳ 8	Báo cáo thực tập

		thuyết minh, nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, nghiệp vụ quản trị dịch vụ du lịch và lễ hành...			
--	--	--	--	--	--

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Thế Dũng